

## ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

### 1. Thông tin chung về môn học:

- 1.1. Tên môn học: **Đầu tư quốc tế** Mã môn học: BADM3330  
1.2. Khoa phụ trách: Khoa Kinh Tế và Quản lý công.  
1.3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ lý thuyết

### 2. Mô tả môn học:

Đây là môn chuyên ngành được giảng dạy sau khi sinh viên đã học xong môn *Kinh tế quốc tế*, nội dung bao gồm 3 phần như sau:

- Trình bày rõ bản chất và tính tất yếu khách quan của hoạt động đầu tư quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa (chương 1, & 2).
- Phân tích đặc điểm của môi trường đầu tư quốc tế và làm rõ các trường hợp vận dụng đầu tư quốc tế (chương 3, 4 & 5).
- Nghiên cứu chiến lược đầu tư quốc tế và những vấn đề căn bản trong hoạt động xúc tiến đầu tư quốc tế (chương 6 & 7).

### 3. Mục tiêu của môn học:

**Mục tiêu chung:** Đảm bảo sau khi học xong môn này sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng triển khai hoạt động đầu tư quốc tế cho các doanh nghiệp, cũng như phân tích và đề xuất chính sách thu hút đầu tư quốc tế cho các vùng lãnh thổ và nền kinh tế quốc gia. Đồng thời, với kiến thức của môn học này, sinh viên có thể tiếp tục học chuyên sâu ở trình độ sau đại học trong các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế quốc tế.

#### Mục tiêu cụ thể:

- Về kiến thức*, giúp người học hiểu rõ bản chất, cơ hội và thách thức của hoạt động đầu tư quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa. Trên cơ sở đó, nhận thức được những trường hợp cần thiết phải định hướng cho doanh nghiệp tham gia hoạt động đầu tư quốc tế. Đồng thời, nhận thức rõ sự cần thiết khách quan phải đề ra chính sách thu hút đầu tư nước ngoài thích hợp cho các chính thể kinh tế cấp vùng lãnh thổ và nền kinh tế quốc gia.
- Về kỹ năng*, trang bị cho người học có đủ năng lực phân tích, hoạch định, tổ chức thực hiện và kiểm soát hoạt động đầu tư quốc tế ở các cấp doanh nghiệp, vùng lãnh thổ và nền kinh tế. Trong đó, có chú trọng đến cả vấn đề rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm trong nghiên cứu quan hệ đầu tư quốc tế cho sinh viên.
- Về thái độ*, làm cho người học có cái nhìn đúng đắn về sự khác biệt giữa đầu tư nội địa với đầu tư quốc tế để có thái độ thận trọng khi tiếp cận và vận dụng hoạt động đầu tư quốc tế một cách hiệu quả nhất, trong điều kiện có thể.

#### 4. Nội dung chi tiết môn học:

Chương	Mục	Nội dung cơ bản	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
<b>Chương 1:</b> Đầu tư quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.	1.1. Toàn cầu hóa kinh tế.	(1) Khái niệm toàn cầu hóa. (2) Nội dung kinh tế của toàn cầu hóa. (3) Tính tất yếu khách quan của sự phát triển kinh doanh và đầu tư quốc tế trong tiến trình toàn cầu hóa.	6	4	2	Xem nội dung chương 1 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng. Danh mục tiểu luận: (1) <i>Nghiên cứu cải thiện môi trường đầu tư của Việt Nam (qua phân tích chỉ số GCI).</i> (2) <i>Giải pháp đẩy mạnh thu hút FPI bền vững cho Việt Nam thời gian tới.</i> (3) <i>Giải pháp đẩy mạnh thu hút FDI vào một số ngành công nghiệp mũi nhọn của Việt Nam thời gian tới.</i> (4) <i>Giải pháp đẩy mạnh hoạt động PPP để phát triển cơ sở hạ tầng cho Việt Nam thời gian tới.</i> (5) <i>Nghiên cứu cải thiện môi trường đầu tư quốc tế trong khuôn khổ ASEAN.</i>	
	1.2. Các công ty đa quốc gia và hoạt động đầu tư quốc tế.	(1) Khái niệm đầu tư quốc tế. (2) Đặc điểm của các công ty đa quốc gia. (3) Vai trò của các công ty đa quốc gia trong hoạt động đầu tư quốc tế.					
	1.3. Tác động của toàn cầu hóa đối với hoạt động đầu tư quốc tế.	(1) Xu hướng phát triển của toàn cầu hóa. (2) Đặc điểm chuyển dịch nguồn lực kinh tế trong thời đại toàn cầu hóa. (3) Tác động của toàn cầu hóa đến hoạt động đầu tư quốc tế.					
<b>Chương 2:</b> Lý thuyết và chính sách đầu tư quốc tế.	2.1. Quá trình phát triển hệ thống lý thuyết và chính sách đầu tư quốc tế.	(1) Tiếp cận từ góc độ lý thuyết kinh tế vĩ mô. (2) Tiếp cận từ góc độ lý thuyết kinh tế vi mô. (3) Tiếp cận từ góc độ lý thuyết kinh tế chính trị.	7	5	2	Xem nội dung chương 2 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng. Danh mục tiểu luận: (6) <i>Nghiên cứu cải thiện môi trường đầu tư quốc tế trong khuôn khổ APEC.</i> (7) <i>Tìm hiểu một số hiệp định góp phần khai thông môi trường đầu tư quốc tế của WTO.</i> (8) <i>Giải pháp kiểm soát giảm thiểu tình trạng chuyển giá trong hoạt động FDI tại Việt Nam.</i> (9) <i>Phân tích đánh giá tình hình đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam.</i> (10) <i>Phân tích đánh giá tình hình thu hút vốn ODA của Việt Nam.</i>	
	2.2. Lý thuyết đầu tư quốc tế.	(1) Các học thuyết dựa trên cơ sở sự di chuyển của nguồn lực đầu tư quốc tế. (2) Các học thuyết dựa trên cơ sở sự di chuyển địa điểm sản xuất của các công ty đa quốc gia. (3) Các học thuyết nghiêng về góc độ kinh tế chính trị học.					
	2.3. Chính sách đầu tư quốc tế.	(1) Chính sách khuyến khích đầu tư quốc tế. (2) Chính sách hạn chế đầu tư quốc tế. (3) Chính sách chống lại đầu tư quốc tế.					

<p><b>Chương 3:</b> Môi trường đầu tư quốc tế.</p>	<p>3.1. Yêu cầu khách quan phải hoàn thiện môi trường đầu tư quốc tế.</p>	<p>(1) Khái niệm môi trường đầu tư. (2) Sự khác biệt trong môi trường đầu tư giữa các quốc gia. (3) Yêu cầu khách quan phải hoàn thiện môi trường đầu tư quốc tế.</p>	8	5	3	<p>Xem nội dung chương 3 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng. Danh mục tiểu luận: <i>(11) Phân tích đánh giá tình hình chuyển giao công nghệ trong hoạt động FDI tại Việt Nam.</i> <i>(12) Hoàn thiện chiến lược đầu tư ra nước ngoài của Công ty Vinamilk.</i> <i>(13) Hoàn thiện chiến lược đầu tư ra nước ngoài của Công ty Viettel.</i> <i>(14) Đánh giá triển vọng phát triển của Công ty Intel Việt Nam.</i> <i>(15) Phương án thâm nhập thị trường Đông Âu của một công ty mì ăn liền Việt Nam.</i></p>
	<p>3.2. Các yếu tố thuộc môi trường đầu tư quốc gia.</p>	<p>(1) Các yếu tố cơ bản của môi trường đầu tư quốc gia. (2) Hoàn thiện môi trường đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư. (3) Hoàn thiện môi trường đầu tư của nước đầu tư.</p>				
	<p>3.3. Các yếu tố thuộc môi trường đầu tư quốc tế.</p>	<p>(1) Các qui tắc ứng xử cơ bản trong quan hệ đầu tư quốc tế. (2) Các định chế khai thông môi trường đầu tư quốc tế. (3) Tác động của vấn đề hội nhập kinh tế đến môi trường đầu tư quốc tế.</p>				
<p><b>Chương 4:</b> Đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI).</p>	<p>4.1. Vai trò của FDI.</p>	<p>(1) Khái niệm đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI). (2) Phân loại FDI. (3) Xu hướng phát triển của FDI. (4) Vai trò của FDI.</p>	6	4	2	<p>Xem nội dung chương 4 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng; Danh mục tiểu luận: <i>(16) Phương án đầu tư trực tiếp sang Campuchia của một công ty đồ gỗ Việt Nam.</i> <b>Ghi chú:</b> • Mỗi lớp chọn 8 trong số 16 đề tài trên cho sinh viên làm tiểu luận và thuyết trình đề lấy điểm giữa kỳ. • Các đề tài tiểu luận sẽ được thay đổi, bổ sung hàng năm để đảm bảo tính thời sự.</p>
	<p>4.2. Tác động của FDI.</p>	<p>(1) Đối với nước đầu tư. (2) Đối với nước tiếp nhận đầu tư. (3) Đối với tiến trình toàn cầu hóa.</p>				
	<p>4.3. Các trường hợp vận dụng FDI.</p>	<p>(1) Đối với các doanh nghiệp. (2) Đối với các quốc gia. (3) Đối với các tổ chức hợp tác quốc tế.</p>				
<p><b>Chương 5:</b> Đầu tư nước ngoài gián tiếp (FPI).</p>	<p>5.1. Vai trò của FPI.</p>	<p>(1) Khái niệm đầu tư nước ngoài gián tiếp (FPI). (2) Phân loại FPI. (3) xu hướng phát triển của FPI. (4) Vai trò của FPI.</p>	6	4	2	<p>Xem nội dung chương 5 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng;</p>
	<p>5.2. Tác động của FPI.</p>	<p>(1) Đối với nước đầu tư. (2) Đối với nước tiếp nhận đầu tư. (3) Đối với tiến trình toàn cầu hóa.</p>				
	<p>5.3. Các trường hợp vận dụng FPI.</p>	<p>(1) Đối với các doanh nghiệp.</p>				

		(2) Đối với các quốc gia. (3) Đối với các tổ chức hợp tác quốc tế.				
<b>Chương 6:</b> Lựa chọn chiến lược đầu tư quốc tế.	6.1. Chiến lược kinh doanh trong môi trường cạnh tranh toàn cầu.	(1) Sự cần thiết khách quan của chiến lược mở rộng kinh doanh toàn cầu. (2) Căn cứ để xây dựng chiến lược kinh doanh toàn cầu. (3) Xây dựng chiến lược kinh doanh trong môi trường cạnh tranh toàn cầu.	6	4	2	Xem nội dung chương 6 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
	6.2. Lựa chọn chiến lược đầu tư quốc tế.	(1) Trường hợp áp dụng chiến lược kinh doanh quốc tế. (2) Trường hợp áp dụng chiến lược kinh doanh đa thị trường nội địa. (3) Trường hợp áp dụng chiến lược kinh doanh toàn cầu. (4) Trường hợp áp dụng chiến lược kinh doanh xuyên quốc gia.				
	6.3. Các phương thức tiếp cận thị trường nước ngoài.	(1) Căn cứ để lựa chọn phương thức tiếp cận thị trường nước ngoài. (2) Các phương thức tiếp cận thị trường nước ngoài. (3) Các vấn đề cần chú trọng khi tiếp cận thị trường nước ngoài.				
<b>Chương 7:</b> Tổ chức thực hiện đầu tư quốc tế.	7.1. Quyết định phương án đầu tư quốc tế.	(1) Những vấn đề chung của phương án đầu tư quốc tế. (2) Quyết định dự án đầu tư FPI. (3) Quyết định dự án đầu tư FDI.	6	4	2	Xem nội dung chương 7 bài giảng Đầu tư quốc tế; Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
	7.2. Triển khai thực hiện dự án đầu tư quốc tế.	(1) Triển khai thực hiện dự án FPI. (2) Triển khai thực hiện dự án FDI.				
	7.3. Kiểm soát hoạt động đầu tư quốc tế.	(1) Quy trình kiểm soát hoạt động đầu tư quốc tế. (2) Nội dung kiểm soát hoạt động đầu tư quốc tế. (3) Điều chỉnh hoạt động đầu tư quốc tế.				
<b>Tổng cộng</b>			<b>45</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	

*Ghi chú: Sinh viên phải nghiên cứu các bài tập tình huống và viết tiểu luận trong quá trình tự học. Số tiết bài tập chỉ dành cho việc thuyết trình tiểu luận để chấm điểm quá trình.*

## 5. Học liệu:

### 5.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] TS. Nguyễn Văn Sơn: *Bài giảng Đầu tư quốc tế*. Tài liệu lưu hành nội bộ, 2015.

### 5.2. Tài liệu tham khảo:

- [1] Võ Thanh Thu, Ngô Thị Ngọc Huyền: *Kỹ thuật đầu tư trực tiếp nước ngoài*. NXB Thống Kê, 2008.
- [2] Võ Thanh Thu: *Quan hệ kinh tế quốc tế*. NXB Lao động Xã hội, 2010.
- [3] Phùng Xuân Nhạ: *Đầu tư quốc tế*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
- [4] Phùng Xuân Nhạ: *Các công ty xuyên quốc gia – Lý thuyết và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007.
- [5] Phùng Xuân Nhạ: *Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam – Lý thuyết và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.
- [6] Hà Thị Ngọc Oanh: *Đầu tư quốc tế & chuyển giao công nghệ tại Việt Nam*. NXB Lao động Xã hội, 2006.
- [7] Đinh Trọng Thịnh: *Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam đầu tư trực tiếp ra nước ngoài*. NXB Tài Chính, 2006.
- [8] Dương Phú Hiệp & các tác giả: *Toàn cầu hóa kinh tế*. NXB Khoa học Xã hội, 2001.
- [9] Bernard Hoekman, Aaditya Mattoo, Philip English: *Development, Trade, and the WTO – A handbook*. The World Bank, 2002.
- [10] Charles W. L. Hill, University of Washington: *Global Business Today*, 8<sup>th</sup> Edition. McGraw-Hill Higher Education, 2013.
- [11] Các Website:
- <http://www.chinhphu.vn> (Cổng điện tử Chính phủ Việt Nam).
  - <http://www.mpi.gov.vn> (Bộ Kế hoạch & Đầu tư).
  - <http://www.mofa.gov.vn> (Bộ Ngoại giao).
  - <http://www.moit.gov.vn> (Bộ Công thương).
  - <http://www.mof.gov.vn> (Bộ Tài chính).
  - <http://www.customs.gov.vn> (Hải quan Việt Nam).
  - <http://www.vietrade.gov.vn> (Cục xúc tiến thương mại).
  - <http://www.vietnam-ustrade.org> (Vietnam Trade Office in the US).
  - <http://www.vcci.vn> (VCCI – Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam).
  - <http://www.vnep.org.vn> (VNEP – Vietnam Economic Portal).
  - <http://www.apecsec.org> (APEC – Diễn đàn HTKT Châu Á – Thái Bình Dương).
  - <http://www.aseansec.org> (ASEAN – Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á).

- <http://www.imf.org> (IMF – Quỹ tiền tệ quốc tế).
- <http://www.oecd.org> (OECD – Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế).
- <http://europa.eu> (Gateway to the European Union).
- <http://www.unctad.org> (UNCTAD – Diễn đàn LHQ về thương mại và phát triển).
- <http://www.worldbank.org> (World Bank – Ngân hàng thế giới).
- <http://www.adb.org> (ADB – Ngân hàng phát triển Châu Á).
- <http://www.wto.org> (WTO – Tổ chức thương mại thế giới).
- <http://www.weforum.org> (WEF – World Economic Forum).

## 6. Đánh giá kết quả học tập:

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/08/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.Hồ Chí Minh.

STT	Hình thức đánh giá	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ (làm tiểu luận, thuyết trình theo nhóm)	40%
2	Thi cuối kỳ (trắc nghiệm khách quan)	60%
	<b>Điểm tổng kết môn học</b> (Điểm kiểm tra giữa kỳ * 40% + Điểm thi cuối kỳ * 60%)	<b>100%</b>

### Ghi chú:

- *Điểm kiểm tra giữa kỳ: Là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.*
- *Điểm thi cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi tập trung do nhà trường tổ chức.*

## 7. Tổ chức giảng dạy và học tập:

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/08/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.Hồ Chí Minh.

### 7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trình bày mục tiêu của môn học; phổ biến kế hoạch giảng dạy; qui định hình thức làm tiểu luận.</li> <li>• Giảng chương 1: Đầu tư quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.</li> </ul>	
2	Buổi 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 2: Lý thuyết và chính sách đầu tư quốc tế.</li> </ul>	
3	Buổi 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 3: Môi trường đầu tư quốc tế.</li> </ul>	
4	Buổi 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 4: Đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI).</li> </ul>	
5	Buổi 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 5: Đầu tư nước ngoài gián tiếp (FPI).</li> </ul>	
6	Buổi 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 6: Lựa chọn chiến lược đầu tư quốc tế.</li> </ul>	
7	Buổi 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảng chương 7: Tổ chức thực hiện đầu tư quốc tế.</li> </ul>	
8	Buổi 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thuyết trình lần 1 (3 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
9	Buổi 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 2 (3 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	
10	Buổi 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 3 (2 nhóm tiểu luận).</li> <li>Phụ đạo ôn thi cuối kỳ.</li> </ul>	

## 7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày mục tiêu của môn học; phổ biến kế hoạch giảng dạy; qui định hình thức làm tiểu luận.</li> <li>Giảng chương 1: Đầu tư quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.</li> </ul>	
2	Buổi 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 2: Lý thuyết và chính sách đầu tư quốc tế (nội dung 2.1 &amp; 2.2).</li> </ul>	
3	Buổi 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 2 tiếp theo (nội dung 2.3).</li> <li>Giảng chương 3: Môi trường đầu tư quốc tế (nội dung 3.1 &amp; 3.2).</li> </ul>	
4	Buổi 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 3 tiếp theo (nội dung 3.3).</li> <li>Giảng chương 4: Đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI) – (nội dung 4.1 &amp; 4.2).</li> </ul>	
5	Buổi 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 4 tiếp theo (nội dung 4.3).</li> <li>Giảng chương 5: Đầu tư nước ngoài gián tiếp (FPI) – (nội dung 5.1 &amp; 5.2).</li> </ul>	
6	Buổi 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 5 tiếp theo (nội dung 5.3).</li> <li>Giảng chương 6: Lựa chọn chiến lược đầu tư quốc tế (nội dung 6.1).</li> </ul>	
7	Buổi 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 6 tiếp theo (nội dung 6.2 &amp; 6.3).</li> </ul>	
8	Buổi 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 7: Tổ chức thực hiện đầu tư quốc tế (nội dung 7.1 &amp; 7.2).</li> </ul>	
9	Buổi 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảng chương 7 tiếp theo (nội dung 7.3).</li> <li>Thuyết trình lần 1 (1 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	
10	Buổi 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 2 (2 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	
11	Buổi 11	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 3 (2 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	
12	Buổi 12	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 4 (2 nhóm tiểu luận).</li> </ul>	
13	Buổi 13	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình lần 5 (1 nhóm tiểu luận)</li> <li>Phụ đạo ôn thi cuối kỳ.</li> </ul>	

## 8. Danh sách giảng viên, trợ giảng:

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN SƠN.
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ.

**Ban Giám Hiệu**

**Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo**

**Trưởng Khoa**